

ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH KHÁNH HÒA
Số: 276 /BC-UBND

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc
Khánh Hòa, ngày 28 tháng 2 năm 2018

BÁO CÁO
Tình hình quản lý tổng hợp tài nguyên và bảo vệ môi trường
biển và hải đảo tỉnh Khánh Hòa năm 2018

Kính gửi: Bộ Tài nguyên và Môi trường

Theo nội dung hướng dẫn tại Thông tư số 10/2016/TT-BTNMT ngày 16/5/2016 của Bộ Tài nguyên và Môi trường về quy định chi tiết nội dung, thể thức, thời điểm báo cáo về quản lý tổng hợp tài nguyên và bảo vệ môi trường biển và hải đảo; UBND tỉnh Khánh Hòa báo cáo tình hình quản lý tổng hợp tài nguyên và bảo vệ môi trường biển và hải đảo trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa năm 2018 như sau:

I. Tổng quan tình hình

Trong năm 2018, UBND tỉnh Khánh Hòa đã chỉ đạo triển khai và giám sát kết quả thực hiện các văn bản về quản lý, khai thác, sử dụng và phát triển bền vững nguồn tài nguyên, môi trường biển, như: Luật tài nguyên, môi trường biển và hải đảo năm 2015; Nghị định số 40/2016/NĐ-CP ngày 15/5/2016 và các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan; cũng như chỉ đạo của các ngành, các cấp ban hành các chương trình, kế hoạch hành động, các dự án, nhiệm vụ, đề tài trong công tác bảo vệ môi trường, quản lý, khai thác, sử dụng các loại tài nguyên biển. Tuy còn gặp nhiều khó khăn về cơ chế, chính sách, cơ sở vật chất, trang thiết bị, kinh phí đầu tư cho công tác quản lý, khai thác, sử dụng và bảo vệ tài nguyên môi trường biển nhưng kết quả từ các kế hoạch, chương trình, dự án, đề án, nhiệm vụ triển khai trong năm qua đã tạo những chuyển biến tích cực góp phần nâng cao hiệu quả sử dụng tài nguyên biển; giảm thiểu ô nhiễm môi trường vùng ven biển; tăng cường năng lực ứng phó biến đổi khí hậu; công tác bảo tồn đa dạng sinh học biển, sử dụng hợp lý bền vững không gian, mặt nước, tài nguyên thiên nhiên phục vụ phát triển kinh tế – xã hội vùng ven biển và hải đảo; công tác tuyên truyền, giáo dục, nâng cao nhận thức về biển, về khai thác sử dụng bền vững tài nguyên và bảo vệ môi trường biển và hải đảo từng bước được chú trọng; hoạt động quan trắc môi trường

vùng ven biển được thực hiện định kỳ.

II. Kết quả triển khai thực hiện

1. Công tác xây dựng, ban hành, thực thi, kiểm tra các văn bản quy phạm pháp luật về quản lý hoạt động điều tra cơ bản, nghiên cứu khoa học, khai thác, sử dụng tài nguyên và bảo vệ môi trường biển và hải đảo:

Nhằm đảm bảo triển khai thực hiện nghiêm túc, hiệu quả các văn bản quy phạm pháp luật về quản lý hoạt động điều tra cơ bản, nghiên cứu khoa học, khai thác, sử dụng bền vững tài nguyên và bảo vệ môi trường biển, UBND tỉnh Khánh Hòa đã chỉ đạo các Sở, ngành, đơn vị liên quan và địa phương ven biển tham mưu xây dựng và giám sát việc triển khai thực hiện các văn bản pháp luật về biển trên địa bàn tỉnh, cụ thể:

- Đã ban hành 01 văn bản quy phạm pháp luật, 14 quyết định, 01 chương trình, 01 kế hoạch về các lĩnh vực thủy sản, khoáng sản, du lịch, bảo vệ môi trường, nghiên cứu khoa học, công tác tuyên truyền phổ biến pháp luật,... có liên quan đến lĩnh vực biển và hải đảo. *(Chi tiết tại Phụ lục 01 đính kèm)*

- Đối với việc thực hiện các quy định của Luật tài nguyên, môi trường biển và hải đảo số 82/2015/QH13 ngày 25/6/2015, Nghị định số 40/2016/NĐ-CP ngày 15/5/2016 của Chính phủ về việc quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật tài nguyên, môi trường biển và hải đảo, Khánh Hòa đã ban hành 01 văn bản quy phạm pháp luật và 01 quyết định, cụ thể:

+ Quyết định 28/2017/QĐ-UBND ngày 21/12/2017 về việc quy định mức thu tiền sử dụng khu vực biển trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa năm 2018;

+ Quyết định 900/QĐ-BCĐ ngày 05/4/2018 của Ban chỉ đạo quản lý tổng hợp tài nguyên vùng bờ về việc thành lập tổ chuyên viên kỹ thuật liên ngành quản lý tổng hợp tài nguyên vùng bờ tỉnh Khánh Hòa;

Với kết quả triển khai xây dựng và ban hành các văn bản pháp luật về lĩnh vực biển và hải đảo trong năm qua đã góp phần hiệu quả cho các cấp, các ngành và địa phương ven biển làm căn cứ xây dựng và triển khai thực hiện các chương trình, kế hoạch, nhiệm vụ công tác,... của đơn vị phù hợp với quy hoạch, kế hoạch, chương trình của tỉnh. Tuy nhiên còn một số hạn chế về việc chậm và chưa ban hành văn bản pháp luật về Quy chế ứng phó, khắc phục và giải quyết hậu quả sự cố tràn dầu; Quy định về lập, thẩm định và phê duyệt Kế hoạch ứng phó sự cố tràn dầu trên địa bàn tỉnh do chưa có căn cứ hướng dẫn từ Trung ương.

2. Thực hiện chiến lược khai thác, sử dụng bền vững tài nguyên, bảo vệ môi trường biển và hải đảo:

Triển khai Quyết định số 1570/QĐ-TTg ngày 06/9/2013 của Thủ tướng Chính phủ, UBND tỉnh Khánh Hòa đã ban hành Quyết định số 1785/QĐ-UBND ngày 11/7/2014 về việc ban hành Chương trình hành động thực hiện Quyết định số 1570 ngày 06/9/2013 của Thủ tướng chính phủ về “Chiến lược khai thác, sử dụng bền vững tài nguyên và bảo vệ môi trường biển, giai đoạn 2014 – 2020”; trong đó có 13 nhiệm vụ thực hiện từ năm 2014-2020; với tổng kinh phí là 65.000 triệu đồng (Ngân sách trung ương là 52.000 triệu đồng, ngân sách địa phương là 13.000 triệu đồng). Từ năm 2014 đến nay, đã có 03 nhiệm vụ đã có Quyết định phê duyệt đề cương và kinh phí thực hiện; 01 nhiệm vụ đã hoàn thành đề cương và dự toán kinh phí trình UBND tỉnh phê duyệt. Tuy nhiên, do địa phương cần huy động nguồn lực đảm bảo thực hiện các nhiệm vụ an sinh xã hội, khắc phục hậu quả hạn hán, mưa lũ trong năm 2016, 2017 nên 04/4 nhiệm vụ thuộc Quyết định 1785/QĐ-UBND ngày 11/7/2014 của UBND tỉnh Khánh Hòa đã tạm dừng thực hiện, đồng thời tập trung ngân sách thực hiện nhiệm vụ “*Điều tra, thiết lập hành lang bảo vệ môi trường bờ biển tỉnh Khánh Hòa*”. Điều này dẫn đến việc triển khai chương trình theo Quyết định 1570/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ tại địa phương chưa đạt hiệu quả như mong đợi.

3. Thực hiện quy hoạch, kế hoạch sử dụng biển:

Theo quy định tại Luật Tài nguyên, môi trường biển và hải đảo, Quy hoạch sử dụng biển Việt Nam do Bộ Tài Nguyên và Môi trường thực hiện, làm cơ sở cho các địa phương ven biển xây dựng kế hoạch. Tuy nhiên, đến nay, quy hoạch sử dụng không gian biển vẫn chưa được phê duyệt để các địa phương làm căn cứ triển khai.

Mặt khác, do kinh phí hạn chế nên tỉnh Khánh Hòa chưa xây dựng được kế hoạch sử dụng biển tại địa phương để làm căn cứ quản lý nhà nước trong lĩnh vực biển và hải đảo ở địa phương.

4. Thực hiện quy hoạch tổng thể khai thác, sử dụng bền vững tài nguyên vùng bờ:

Hiện nay, tỉnh Khánh Hòa chưa thực hiện quy hoạch tổng thể khai thác, sử dụng bền vững tài nguyên vùng bờ. Tuy nhiên trong năm 2018, UBND tỉnh Khánh Hòa đã ban hành một số quyết định về quy hoạch ngành có liên quan đến khai thác, sử dụng bền vững tài nguyên vùng bờ như: Quyết định 1788/QĐ-UBND ngày

22/6/2018 phê duyệt Quy hoạch phát triển ngành thủy sản tỉnh Khánh Hòa đến năm 2025 và định hướng đến năm 2035; kế hoạch sử dụng đất năm 2018 của các huyện thị xã thành phố ven biển – đây cũng là cơ sở để quản lý nhà nước về hoạt động khai thác, sử dụng và bảo vệ môi trường biển và hải đảo trên địa bàn tỉnh.

5. Quản lý, thực hiện hoạt động điều tra cơ bản, nghiên cứu khoa học về tài nguyên, môi trường biển và hải đảo:

Trong năm 2018, tỉnh Khánh Hòa triển khai và thực hiện 02 nhiệm vụ, dự án về tài nguyên, môi trường biển và hải đảo từ nguồn vốn kinh phí sự nghiệp môi trường và sự nghiệp kinh tế; dự kiến hoàn thành nhiệm vụ và nghiệm thu kết quả trong cuối năm 2018.

Đối với các nhiệm vụ nghiên cứu khoa học, UBND tỉnh Khánh Hòa tiếp tục chỉ đạo đơn vị chuyên môn triển khai Quyết định số 1350/QĐ-UBND ngày 18/5/2016 về việc phê duyệt Chương trình khoa học và công nghệ tỉnh Khánh Hòa giai đoạn 2016-2020, trong đó có chương trình khoa học và công nghệ phát triển kinh tế biển giai đoạn 2016-2020. Nội dung chương trình gồm 5 hợp phần, cụ thể: Hải dương học phục vụ phát triển kinh tế biển Khánh Hòa giai đoạn 2015-2020; Phát triển quy trình kỹ thuật nuôi hải sản theo hướng bền vững; Bảo tồn, sử dụng hợp lý tài nguyên sinh vật biển phục vụ phát triển kinh tế biển Khánh Hòa; Ứng dụng công nghệ tiên tiến trong khai thác hải sản xa bờ tại vùng biển Trường Sa tỉnh Khánh Hòa; Công nghệ tách chiết các hợp chất thiên nhiên có giá trị cao trong sinh vật biển. Ngày 15/11/2018, UBND Khánh Hòa ban hành Quyết định 3511/QĐ-UBND về việc điều chỉnh bổ sung Chương trình khoa học và công nghệ phát triển kinh tế biển giai đoạn 2016-2020. Tính đến tháng 11/2018, có 03 nhiệm vụ đang triển khai thực hiện và 01 nhiệm vụ đang trong giai đoạn xem xét, quyết định. *(Chi tiết tại Phụ lục 02 đính kèm)*

Các kết quả nghiên cứu, điều tra tài nguyên và môi trường biển, hải đảo về khí tượng thủy văn, động lực biển; môi trường vùng ven biển; đa dạng sinh học biển...trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa trong năm 2018 vừa qua chưa đạt được hiệu quả cao cả về số lượng và chất lượng do nguồn kinh phí dành cho công tác điều tra cơ bản, nghiên cứu khoa học về tài nguyên và môi trường biển chủ yếu từ nguồn ngân sách rất hạn chế của địa phương mà chưa có sự quan tâm, hỗ trợ từ các cơ quan trung ương.

6. Quản lý hoạt động khai thác, sử dụng tài nguyên biển và hải đảo:

Hoạt động quản lý khai thác, sử dụng tài nguyên biển và hải đảo được triển khai trên các lĩnh vực: thủy sản, du lịch, giao thông vận tải, xây dựng công trình ven biển,... thông qua các quy hoạch, kế hoạch, chương trình, dự án nhằm phát huy tiềm năng, nguồn lực tài nguyên biển đảo và bảo vệ môi trường. Mặc dù gặp nhiều khó khăn về công tác khắc phục hậu quả cơn bão số 12 trong năm 2017 nhưng UBND tỉnh đã kịp thời chỉ đạo các cấp, các ngành khẩn trương khắc phục hậu quả thiệt hại nhằm ổn định đời sống của nhân dân và phát triển kinh tế, an sinh xã hội. Một số kết quả đạt được cụ thể:

- Về hoạt động thủy sản: sản lượng khai thác thủy sản năm 2018 ước được 97,88 nghìn tấn, tăng 2,83% so cùng kỳ năm trước. Sản lượng nuôi trồng thủy sản ước được 10,47 nghìn tấn, giảm 16,77% so với cùng kỳ năm trước, chủ yếu do ngư dân chưa tái đầu tư sau thiệt hại từ cơn bão số 12. Về chính sách phát triển thủy sản theo Nghị định số 67/2014/NĐ-CP: Đến ngày 15/10/2018, các Ngân hàng thương mại đã ký hợp đồng tín dụng cho vay 31 (28 tàu đóng mới, 3 tàu nâng cấp), số tiền cho vay là 292,6 tỷ đồng, đã giải ngân 285,7 tỷ đồng, đạt 97,7%, dư nợ 271,1 tỷ đồng.

- Về hoạt động du lịch: Theo số liệu ước tính năm 2018, doanh thu hoạt động du lịch trên địa bàn tỉnh đạt 21.524 tỷ đồng, tăng 20,73% so cùng kỳ năm trước. Khách lưu trú ước được 6.338 nghìn lượt với 15.715 nghìn ngày khách lưu trú, tăng lần lượt 16,73% và 13,88%; trong đó khách quốc tế ước được 2.787 nghìn lượt với 10.033 nghìn ngày khách quốc tế, tăng lần lượt 37,83% và 45,41% so với cùng kỳ năm trước.

- Theo Quy hoạch chi tiết giao thông đường thủy nội địa tỉnh Khánh Hòa giai đoạn đến năm 2020 được UBND tỉnh phê duyệt tại Quyết định số 3828/QĐ-UBND ngày 09/12/2016, tổng số tuyến đường thủy nội địa được quy hoạch đến năm 2020 là 151 tuyến với tổng chiều dài là 1.991 km và 176 bến thủy nội địa; trong đó số tuyến đường thủy nội địa đang khai thác là 39 tuyến với tổng chiều dài là 487,55 km và số bến đang hoạt động là 50 bến.

Chi tiết tại Phụ lục 03 đính kèm.

7. Công tác kiểm soát ô nhiễm môi trường biển và hải đảo:

Công tác kiểm soát ô nhiễm môi trường biển và hải đảo được thực hiện thông qua việc thực hiện các quy định của Luật Bảo vệ môi trường như: báo cáo đánh giá tác động môi trường (ĐTM), bản cam kết bảo vệ môi trường (BVMT)... đã đảm

- Trong năm qua, trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa không để xảy ra sự cố tràn dầu, hóa chất độc làm ảnh hưởng hoặc gây ô nhiễm đối với môi trường biển.

9. Công tác thống kê tài nguyên biển và hải đảo; quan trắc, giám sát tổng hợp và hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu về tài nguyên, môi trường biển và hải đảo:

Công tác thống kê tài nguyên biển và hải đảo: do thiếu kinh phí nên công tác thống kê tài nguyên biển và hải đảo ở Khánh Hòa hiện chưa được triển khai thực hiện.

Công tác quan trắc, giám sát tổng hợp về tài nguyên, môi trường biển và hải đảo đã và đang thực hiện trong năm 2018 như sau;

- Đối với môi trường nước biển ven bờ: thực hiện quan trắc tại 18 vị trí, 01 lần/tháng hoặc 1 lần/2 tháng, 17 thông số, bao gồm 5 trạm vùng nuôi trồng thủy sản, 04 trạm vùng bãi tắm, 07 trạm thuộc vùng khác. Kết quả quan trắc chất lượng môi trường biển năm 2018 cho thấy hầu hết các thông số đều đạt quy chuẩn QCVN 10-MT:2015/BTNMT ngoại trừ các chỉ tiêu như chất rắn lơ lửng, coliform, oxy hòa tan, amoni không đạt quy chuẩn tại một số trạm.

- Đối với quan trắc đa dạng sinh học – đang thực hiện và nghiệm thu cuối năm 2018:

+ Thực hiện quan trắc thảm cỏ biển: tại 5 vị trí, 1 lần/2 năm, bao gồm các khu vực Xuân Tự (vịnh Vân Phong), Lăng Ông (đầm Thủy Triều), Mỹ Ca (vịnh Cam Ranh), Đầm Gia và Đầm Tre (vịnh Nha Trang).

+ Thực hiện quan trắc rạn San hô: tại 7 vị trí, 1 lần/2 năm, bao gồm các khu vực Hòn Đen (vịnh Vân Phong), Bắc hòn Tằm, Tây Bắc Hòn Tằm, Tây Nam Hòn Tằm (vịnh Nha Trang); Bãi Cạn Thủy Triều, Bãi Nôm, Rạn Trào (Vạn Ninh).

Các báo cáo quan trắc, thông tin môi trường được thực hiện theo đúng quy định, được cập nhật vào Hệ thống thông tin phục vụ kịp thời cho công tác quản lý nhà nước và cộng đồng theo dõi. Nhìn chung, mạng lưới quan trắc trong thời gian qua đã và đang được triển khai thực hiện theo đúng quy hoạch, các trạm sau khi đầu tư xây dựng đều đã được duy trì vận hành tốt, bảo đảm chất lượng mẫu, số liệu tin cậy, phục vụ hiệu quả công tác quản lý về bảo vệ môi trường.

Xây dựng hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu về tài nguyên, môi trường biển và hải đảo: Số liệu quan trắc, số liệu từ các kết quả nghiên cứu khoa học về tài nguyên và môi trường biển, số liệu từ kết quả thực hiện các dự án, nhiệm vụ về môi trường

biển và hải đảo Khánh Hòa khá nhiều nhưng chưa được tập hợp, xây dựng thành hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu về tài nguyên, môi trường biển và hải đảo để phục vụ công tác quản lý tổng hợp môi trường biển và hải đảo cũng như phục vụ phát triển kinh tế xã hội vùng ven biển của tỉnh do thiếu kinh phí.

10. Hợp tác quốc tế về tài nguyên, môi trường biển, hải đảo:

Trong năm qua, Khánh Hòa không có các chương trình, dự án và các hoạt động có vốn tài trợ nước ngoài hoặc có yếu tố nước ngoài về tài nguyên, môi trường biển và hải đảo.

11. Công tác tuyên truyền về biển và hải đảo; phổ biến, giáo dục pháp luật về quản lý tổng hợp tài nguyên và bảo vệ môi trường biển và hải đảo:

- Về công tác ban hành các văn bản pháp luật về tuyên truyền biển và hải đảo: Thực hiện định hướng chiến lược của Đảng, Nhà nước về biển đảo, trong năm qua các cấp, các ngành của tỉnh đã chỉ đạo và ban hành nhiều văn bản pháp luật về công tác tuyên truyền biển đảo góp phần nâng cao nhận thức của cán bộ, công chức, viên chức, đảng viên và nhân dân về biển đảo Việt Nam, tiềm năng thế mạnh của biển đảo Khánh Hòa, góp phần bảo vệ quyền, lợi ích chính đáng, hợp pháp của quốc gia trên biển, tăng cường ý thức trách nhiệm của các tầng lớp nhân dân trong bảo vệ môi trường, phát triển kinh tế biển, cụ thể:

+ Kế hoạch số 78-KH/TU ngày 12/3/2018 của Tỉnh ủy về tuyên truyền biển, đảo năm 2018;

+ Quyết định 841/QĐ-UBND ngày 29/3/2018 về ban hành kế hoạch tiếp tục thực hiện Đề án “*Tăng cường công tác phổ biến, giáo dục pháp luật nhằm nâng cao ý thức pháp luật cho thanh, thiếu niên giai đoạn 2010 – 2015, đến năm 2020 trên địa bàn Khánh Hòa*”;

+ Kế hoạch 9980/KH-UBND ngày 28/9/2018 về ban hành kế hoạch tuyên truyền bảo vệ chủ quyền và phát triển bền vững biển đảo Việt Nam trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa giai đoạn 2018 – 2020.

- Về tổ chức các hoạt động hưởng ứng Tuần lễ Biển và Hải đảo Việt Nam hàng năm (từ ngày 01/6 – 08/6): hằng năm tỉnh Khánh Hòa luôn bố trí kinh phí thực hiện các hoạt động hưởng ứng Tuần lễ Biển và Hải đảo Việt Nam với nhiều hoạt động phong phú, đa dạng đến đông đảo các đối tượng cán bộ, công chức, người lao động, doanh nghiệp và người dân trên địa bàn tỉnh. Trong năm 2018, đã tổ chức Lễ mittinh thu hút sự tham gia của 200 người gồm lãnh đạo Sở Tài nguyên

và Môi trường, Chi cục Biển và Hải đảo, lãnh đạo UBND huyện Cam Lâm, các cơ quan ban ngành đoàn thể, tổ chức chính trị - xã hội huyện Cam Lâm, cán bộ địa chính, đoàn viên thanh niên, học sinh và cộng đồng dân cư. Ngoài ra còn có các hoạt động hưởng ứng như: tổ chức thả 15.000 con tôm giống tái tạo nguồn lợi tại Đầm Thuỷ Triều; đồng thời tổ chức cho 100 đoàn viên thanh niên và người dân tham gia hoạt động thu gom rác tại bãi tắm N2 – khu du lịch bắc bán đảo Cam Ranh; lắp đặt 02 pano, 66 phướn, 07 băng rôn tại các tuyến đường chính của huyện Cam Lâm; 72 phướn tại các tuyến đường chính của thành phố Nha Trang; cấp phát 200 mũ áo cho các đại biểu tham dự lễ mittinh. Ngoài ra, hưởng ứng phong trào vì môi trường xanh-sạch-đẹp, giữ gìn vệ sinh bờ biển,...trên địa bàn tỉnh đã diễn ra nhiều hoạt động của các đơn vị, tổ chức doanh nghiệp, người dân cùng chung tay hưởng ứng, cụ thể:

+ Tổ chức JCI Khánh Hòa (Tổ chức hướng đến mạng lưới toàn cầu dành cho giới trẻ vì sự phát triển cộng đồng) phát động phong trào vệ sinh bờ biển vào sáng thứ 7 hàng tuần ở khu vực bờ biển Hòn Chồng và hỗ trợ trang bị nhiều thùng rác đặt tại nơi công cộng.

+ Ngày 31/5, Đoàn TNCS Tỉnh Khánh Hòa tổ chức mitting và ra quân dọn dẹp vệ sinh môi trường bờ biển thành phố Nha Trang trong chương trình đối tác Thái Bình Dương (PP18) gồm có hơn 1.000 đoàn viên và 100 thành viên PP18.

+ Lễ ra quân dọn dẹp vệ sinh bờ biển ngày 6/7 giữa Sở Du lịch và Sở Tài nguyên và Môi trường với 500 tình nguyện viên là đoàn viên, thanh niên, cán bộ xã, phường văn hóa và thông tin thành phố Nha Trang, tiến hành thu gom rác tại khu vực bờ biển và công viên bờ biển thành phố Nha Trang.

+ Công ty TNHH Thủy sản Autralis Việt Nam đã phát động hơn 100 công dân và người dân địa phương hưởng ứng làm sạch bờ biển tại phường Ninh Hải, thị xã Ninh Hòa.

+ Các hội viên Hội Liên hiệp phụ nữ tỉnh tiến hành dọn vệ sinh bờ biển với chiều dài 5.500m, thu gom và xử lý hơn 106,3 tấn rác.

- Về công tác tuyên truyền, phổ biến kiến thức pháp luật về biển, hải đảo:

Đã tổ chức 03 Hội nghị phổ biến pháp luật về tài nguyên, môi trường biển và hải đảo; quản lý tổng hợp tài nguyên và môi trường vùng bờ; kiến thức về bảo vệ chủ quyền biển đảo và kinh tế biển cho gần 300 đại biểu là cán bộ, công chức, viên chức, doanh nghiệp, các tổ chức chính trị xã hội và cộng đồng ven

biển.

Ngoài ra còn có hơn 04 lớp tập huấn, 04 buổi tuyên truyền được tổ chức tuyên truyền về Luật Biển Việt Nam, Luật Thủy Sản 2017, các văn bản liên quan đến hoạt động khai thác thủy sản trên biển cho ngư dân các xã, phường ven biển.

Thực hiện 23 bản tin về hoạt động lĩnh vực biển đảo trên cổng thông tin điện tử cấp tỉnh; hơn 40 bản tin trên cổng thông tin điện tử Sở Tài nguyên và Môi trường và hơn 7 bài viết trên Bản tin Tài nguyên và Môi trường. Ngoài ra, trên các phương tiện thông tin đại chúng như Đài PTTH, Báo Khánh Hòa luôn thực hiện nhiều bài viết, bản tin, phóng sự truyền hình, nhiều tác phẩm sáng tác phản ánh đa dạng, phong phú nhiều vấn đề liên quan đến biển, đảo.

- Về tuyên truyền hoạt động bảo vệ chủ quyền biển đảo về 02 quần đảo Hoàng Sa, Trường Sa, đã tổ chức các hoạt động:

Triển lãm lưu động bản đồ và trưng bày tư liệu “Hoàng Sa, Trường Sa của Việt Nam” năm 2018 tại huyện Cam Lâm từ ngày 17/5/2018 -20/5/2018 và huyện Vạn Ninh từ ngày 29/5/2018 đến ngày 01/6/2018; Triển lãm 10 bản đồ khẳng định chủ quyền của Việt Nam về 02 quần đảo Hoàng Sa, Trường Sa và một số tranh, ảnh về đời sống sinh hoạt tại huyện đảo Trường Sa.

Trưng bày sách chuyên đề về biển, đảo tại Thư viện tỉnh Khánh Hoà, gồm 222 tên sách với những nội dung như: Hoàng Sa – Trường Sa chủ quyền của Việt Nam; Kiên quyết bảo vệ chủ quyền biển đảo, Hoàng Sa và Trường Sa là của Việt Nam; chủ quyền biển đảo Việt Nam trong lịch sử; Dấu ấn lịch sử của Việt Nam trên biển Đông. Phát hành 140 cuốn tài liệu tuyên truyền biển đảo cho các đơn vị trong tỉnh.

12. Thanh tra, kiểm tra, xử lý vi phạm trong hoạt động khai thác, sử dụng tài nguyên, bảo vệ môi trường biển và hải đảo:

- Đối với hoạt động thanh tra, kiểm tra, xử lý vi phạm các dự án có hoạt động lấn biển: Thực hiện chỉ đạo của Phó Thủ tướng Thường trực Trương Hòa Bình tại công văn số 1535/VPCP-V.I ngày 12/2/2018 về việc làm rõ phản ánh của báo chí về các dự án đầu tư xây dựng thuộc khu vực thành phố Nha Trang có hoạt động lấn biển ảnh hưởng đến vịnh Nha Trang. UBND tỉnh Khánh Hòa đã chỉ đạo đơn vị chuyên môn phối hợp với các đơn vị có liên quan tiến hành kiểm tra 06 dự án đầu tư xây dựng thuộc khu vực vịnh Nha Trang và đã có báo cáo số 85/BC-UBND ngày 27/4/2018 trình Thủ tướng Chính phủ. Cụ thể như sau:

+ (1) Dự án Công viên văn hóa, giải trí, thể thao Nha Trang do Công ty Nha

Trang Sao làm chủ đầu tư: đã san lấp vượt ranh giới dự án là 22.968 m²; đồng thời bị xử phạt vi phạm hành chính với số tiền 200 triệu đồng (Quyết định 03/QĐ-XPHC ngày 05/01/2016) và dự án đã ngừng hoạt động (Quyết định 18/QĐ-SKHĐT ngày 19/01/2018). (2) Dự án Khu Nghỉ dưỡng Champarama Resort và Spa do Công ty Cổ phần Du lịch Champarama làm chủ đầu tư: diện tích san lấp vượt ranh giới là 17.546,2 m²; đã xử phạt hành chính với số tiền 105 triệu đồng (Quyết định 2894/QĐ-XPHC ngày 29/9/2017). (3) Dự án Trồng rừng, nuôi rong biển kết hợp du lịch sinh thái đảo Hòn Rùa do Công ty TNHH Du lịch sinh thái Hòn Rùa làm chủ đầu tư: đã san lấp vượt ranh giới dự án là 12.870,7 m²; đồng thời bị xử phạt vi phạm hành chính với số tiền 175 triệu đồng (Quyết định 3022/QĐ-XPHC ngày 12/10/2017) về hành vi lấn chiếm đất hoặc sử dụng trái phép di tích lịch sử, văn hóa, danh lam thắng cảnh, công trình văn hóa nghệ thuật và hành vi không thực hiện chương trình quan trắc, giám sát môi trường trong giai đoạn thi công theo quy định, thi công xây dựng hạng mục công trình đường giao thông nội bộ ngoài ranh giới đất dự án được giao, không lập và gửi kế hoạch quản lý môi trường của dự án để niêm yết công khai.

+ 03 dự án nằm trong ranh giới cho phép đó là: Dự án Alibu do Công ty TNHH Hoàn Cầu làm chủ đầu tư, Dự án Sao Mai Anh do Công ty TNHH Sao Mai Anh làm chủ đầu tư, Dự án Công viên bên du thuyền Quốc tế do Công ty TNHH Anna Marina Nha Trang làm chủ đầu tư.

- Đối với hoạt động thanh tra, kiểm tra, xử lý vi phạm trên lĩnh vực thủy sản: đã tiến hành tuần tra 188 chuyến trên vịnh Cam Ranh, vịnh Nha Trang, vịnh Vân Phong, Đầm Nha Phu; kiểm tra hành chính 831 phương tiện và xử phạt 34,9 triệu đồng đối với các phương tiện vi phạm những quy định về quản lý hoạt động khai thác thủy sản trên địa bàn tỉnh.

- Đối với hoạt động thanh tra, kiểm tra, xử lý vi phạm trên lĩnh vực hàng hải: Cảng vụ Hàng hải Nha Trang đã xây dựng kế hoạch thanh tra, kiểm tra năm 2018 đối với 03 doanh nghiệp khai thác cảng biển thuộc trách nhiệm quản lý, cụ thể về: Xác nhận kế hoạch bảo vệ môi trường; công tác quan trắc môi trường và báo cáo định kỳ theo quy định; thu gom xử lý chất thải, việc thực hiện quy định về tiếp nhận, xử lý chất lỏng có dầu từ tàu; các giải pháp phòng ngừa ô nhiễm môi trường từ hoạt động sản xuất của doanh nghiệp, công tác thực tập, diễn tập ứng phó sự cố tràn dầu...

Kết quả trên cho thấy, hoạt động thanh kiểm tra, xử lý vi phạm về khai thác, sử dụng, bảo vệ môi trường biển và hải đảo trên địa bàn tỉnh trong năm qua đã kịp thời phát hiện và xử lý các trường hợp vi phạm về các lĩnh vực như thủy sản, khai thác cảng biển, các dự án ven biển,... Có được kết quả này là nhờ sự chỉ đạo quyết liệt của các cấp các ngành và sự phối hợp giải quyết đồng bộ của các bên liên quan sớm phát hiện sai phạm và xử lý khắc phục hậu quả.

13. Chương trình quản lý tổng hợp tài nguyên vùng bờ:

Do hạn chế về nguồn ngân sách nên trong năm 2018, tỉnh Khánh Hòa chưa bố trí kinh phí thực hiện nhiệm vụ “*Xây dựng chương trình quản lý tổng hợp tài nguyên vùng bờ tỉnh Khánh Hòa giai đoạn 2016 – 2020*”, tuy nhiên, UBND tỉnh đã ban hành Quyết định số 1196/QĐ-UBND ngày 28/4/2017 thành lập Ban chỉ đạo Quản lý tổng hợp tài nguyên vùng bờ tỉnh Khánh Hòa và giao Trưởng ban chỉ đạo phê duyệt Quy chế hoạt động của Ban chỉ đạo Quản lý tổng hợp tài nguyên vùng bờ tỉnh Khánh Hòa tại Quyết định số 3150/QĐ-BCĐ ngày 20/10/2017; đồng thời đã ban hành quyết định số 900/QĐ-BCĐ ngày 05/4/2018 của Ban chỉ đạo quản lý tổng hợp tài nguyên vùng bờ về việc thành lập tổ chuyên viên kỹ thuật liên ngành quản lý tổng hợp tài nguyên vùng bờ tỉnh Khánh Hòa. Về cơ bản công tác thành lập Ban chỉ đạo, tổ giúp việc và Quy chế hoạt động đã hoàn thiện.

14. Công tác thiết lập và quản lý hành lang bảo vệ bờ biển:

Trong năm 2018, UBND tỉnh luôn quan tâm, chỉ đạo sát sao tiến độ thực hiện nhiệm vụ “*Điều tra, khảo sát thiết lập hành lang bảo vệ bờ biển tỉnh Khánh Hòa*” (Quyết định số 439/QĐ-UBND ngày 21/02/2017, kinh phí thực hiện là 4.928.230.000 đồng từ nguồn vốn sự nghiệp kinh tế địa phương). Hiện nay, nhiệm vụ này đang ở giai đoạn lấy ý kiến Danh mục thiết lập hành lang bảo vệ bờ biển tỉnh Khánh Hòa của các Sở, ban, ngành, cộng đồng dân cư và các Bộ ngành có liên quan. Dự kiến hoàn thành và nghiệm thu nhiệm vụ trong năm 2018.

15. Lập và quản lý hồ sơ tài nguyên hải đảo:

Theo quy định tại Thông tư số 18/2016/TT-BTNMT ngày 25/7/2016, do Bộ Tài nguyên và Môi trường ban hành quy định chi tiết về hồ sơ tài nguyên hải đảo, hướng dẫn việc lập và quản lý hồ sơ tài nguyên hải đảo, tuy nhiên do khó khăn về kinh phí nên tỉnh Khánh Hòa chưa triển khai thực hiện nhiệm vụ này.

16. Giao, sử dụng khu vực biển:

Thực hiện Nghị định số 51/2014/NĐ-CP ngày 21/5/2014 của Chính phủ và Thông tư liên tịch số 198/2015/TTLT-BTC-BTNMT ngày 07/12/2015 giữa Bộ Tài chính và Bộ Tài nguyên và Môi trường; UBND Khánh Hòa đã tiến hành rà soát, chuẩn hóa bộ thủ tục hành chính về giao khu vực biển và ban hành tại Quyết định số 932/QĐ-UBND ngày 11/4/2017 thay thế cho Quyết định số 554/QĐ-UBND ngày 06/3/2015, Quyết định số 42/2016/QĐ-UBND ngày 21/12/2016 về việc quy định mức thu tiền sử dụng khu vực biển trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa năm 2017. Tuy nhiên, hầu hết các dự án có sử dụng mặt nước biển trong hoạt động cảng biển, du lịch biển hoặc lấn biển để xây dựng công trình... hiện đang thực hiện theo quy định của Luật Đất đai. Trong năm 2018, UBND tỉnh Khánh Hòa đã phê duyệt gia hạn, thuê bổ sung, thu hồi đất có mặt nước biển cho 07 dự án đang khai thác, sử dụng tài nguyên biển với tổng diện tích mặt nước biển là 2.175.396,7 m², trong đó:

- Gia hạn sử dụng đất có mặt nước biển: 03 dự án, với 1.370.846,2 m²;
- Thuê bổ sung đất có mặt nước biển: 03 dự án, với 794.550,5 m²;
- Thu hồi đất có mặt nước biển: 01 dự án, với 10.000 m².

Chi tiết tại Phụ lục 04 đính kèm.

17. Quản lý hoạt động nhận chìm ở biển:

Nhằm thực hiện các quy định về hoạt động nhận chìm ở biển theo Luật Tài nguyên, môi trường biển và hải đảo, Nghị định số 40/2016/NĐ-CP ngày 15/5/2016 của Chính phủ, Khánh Hòa đã công bố 05 thủ tục hành chính đối với hoạt động cấp, gia hạn, sửa đổi, bổ sung, trả lại, cấp lại giấy phép nhận chìm ở biển tại Quyết định số 882/QĐ-UBND ngày 03/4/2017 của UBND tỉnh Khánh Hòa. Trong năm 2018, tỉnh Khánh Hòa nhận được 02 hồ sơ dự án cấp phép nhận chìm trên vùng biển Khánh Hòa, cụ thể:

- Hồ sơ đề nghị cấp giấy phép nhận chìm ở biển tại xã Cam Lập, thành phố Cam Ranh, Khánh Hòa cho Dự án nhận chìm vật liệu nạo vét tuyến luồng, vũng quay tàu và khu nước trước bến cảng xăng dầu Ba Ngòi của Công ty Xăng dầu Quân đội khu vực 3: do vị trí đề xuất nhận chìm chưa phù hợp nên đã thông báo về việc từ chối giải quyết hồ sơ đối với Công ty Xăng dầu Quân đội Khu vực 3 (thông báo số 416/TB-STNMT-CCBHD ngày 25/9/2018).

- Hồ sơ cấp phép nhận chìm ở biển tại xã Ninh Phước, thị xã Ninh Hòa, Khánh Hòa cho Dự án nhận chìm vật chất nạo vét vùng nước phía ngoài Cảng Hải đoàn 32/Bộ Tư lệnh vùng Cảnh sát biển 3 của Bộ Tư lệnh Cảnh sát: đã cấp giấy phép

nhận chìm theo Quyết định số 3513/GP-UBND ngày 16/11/2018 của UBND tỉnh Khánh Hòa, cụ thể: Khối lượng: 139.380,18 m³; Thành phần: hỗn hợp cát sét lẫn vỏ sò, hến, mảnh san hô trạng thái xốp, không vượt quy chuẩn kỹ thuật môi trường; Diện tích khu vực nhận chìm: 7,4 ha; Thời hạn nhận chìm: 11/2018-5/2019.

III. Khó khăn, vướng mắc và đề xuất, kiến nghị

2. Khó khăn, vướng mắc và nguyên nhân:

Trong năm qua, công tác quản lý tổng hợp tài nguyên, môi trường biển trên địa bàn tỉnh đã được cấp ủy Đảng, chính quyền các cấp quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện và đạt được một số kết quả quan trọng. Các Sở, ngành, đơn vị liên quan và địa phương ven biển đã nâng cao trách nhiệm, phối hợp hiệu quả, tạo sự liên kết đồng bộ, thống nhất trong công tác quản lý tổng hợp tài nguyên, môi trường biển tại địa phương; công tác tuyên truyền, phổ biến kiến thức pháp luật các quy định về tài nguyên, môi trường biển được chú trọng, nhờ đó sự hiểu biết về chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước của các tầng lớp Nhân dân được nâng lên rõ rệt; tiếp tục xác định và thực hiện các nhiệm vụ trọng tâm nhằm phục vụ phát triển kinh tế biển, gắn với bảo đảm quốc phòng – an ninh, bảo vệ môi trường biển, làm động lực thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội, góp phần cải thiện đời sống nhân dân vùng ven biển nói riêng và của tỉnh Khánh Hòa nói chung.

Bên cạnh những kết quả đạt được, trong quá trình triển khai thực hiện công tác quản lý tổng hợp tài nguyên, môi trường biển trong năm 2018 vẫn còn gặp một số khó khăn nhất định như:

- Về cơ chế, chính sách:

+ Công tác quản lý nhà nước trong lĩnh vực biển và hải đảo còn gặp khó khăn do sự chồng chéo giữa các quy định của các Luật Đất đai, Luật Bảo vệ Môi trường, Luật Biển, Luật Tài nguyên, môi trường biển và hải đảo. Vì vậy, việc kiểm soát ô nhiễm môi trường biển có nguồn gốc từ đất liền, công tác kiểm tra, nhắc nhở các cơ sở thực hiện các quy định về xây dựng kế hoạch ứng phó sự cố tràn dầu trên biển... còn gặp nhiều khó khăn; Các dự án sử dụng mặt nước biển đều thực hiện theo thủ tục giao đất có mặt nước biển.

+ Một số quy hoạch, chương trình làm cơ sở để triển khai công tác quản lý trong lĩnh vực biển và hải đảo chưa được phê duyệt, như: Quy hoạch tổng thể khai thác, sử dụng bền vững tài nguyên vùng bờ; Quy hoạch, kế hoạch sử dụng biển; Chương trình trọng điểm điều tra cơ bản tài nguyên, môi trường biển và hải đảo;

Chương trình quản lý tổng hợp tài nguyên vùng bờ;...

+ Bộ Tài nguyên và Môi trường chưa ban hành hướng dẫn về Quy định về Lập, thẩm định và phê duyệt Kế hoạch ứng phó sự cố tràn dầu nên địa phương chưa có cơ sở pháp lý để triển khai thực hiện.

- Về kinh phí: Nhằm cân đối ngân sách địa phương cho các hoạt động an sinh xã hội nên kinh phí phân bổ thực hiện các nhiệm vụ theo Chương trình hành động của UBND tỉnh Khánh Hòa thực hiện Quyết định số 1570/QĐ-TTg ngày 06/9/2013 của Thủ tướng Chính phủ về “Chiến lược khai thác sử dụng bền vững tài nguyên và bảo vệ môi trường biển đến năm 2020, tầm nhìn đến 2030”; Luật Tài nguyên, môi trường biển và hải đảo 2015; Nghị định 40/NĐ-CP của Chính phủ chưa triển khai được đồng loạt và hiệu quả.

- Về cơ sở dữ liệu, hệ thống thông tin về biển, hải đảo: Hiện số liệu quan trắc môi trường biển, số liệu điều tra, khảo sát về tài nguyên và môi trường biển từ các đề tài nghiên cứu khoa học do các cơ quan khác nhau thực hiện khá nhiều nhưng do thiếu kinh phí nên việc xây dựng hệ thống thông tin về tài nguyên, môi trường biển và hải đảo phục vụ cho việc tích hợp, trao đổi thông tin, dữ liệu phục vụ công tác quản lý nhà nước và phát triển kinh tế xã hội của tỉnh chưa được thực hiện. Các số liệu, thông tin về điều tra cơ bản, nghiên cứu khoa học, khai thác, sử dụng tài nguyên biển và hải đảo bị phân tán, thiếu tính gắn kết, đồng bộ và chưa được tích hợp thành cơ sở dữ liệu chung thống nhất để phục vụ hoạch định chính sách phát triển kinh tế biển, bảo đảm an ninh, quốc phòng, quản lý tổng hợp tài nguyên, môi trường biển và hải đảo.

- Do thiếu kinh phí nên Khánh Hòa chưa đầu tư các trang thiết bị phục vụ công tác điều tra, khảo sát tài nguyên biển, kiểm soát ô nhiễm biển và phòng chống sự cố ô nhiễm trên biển cũng như hệ thống công cụ, kỹ thuật phục vụ công tác quản lý và theo dõi công tác giao khu vực biển.

2. Đề xuất, kiến nghị:

Từ những kết quả đạt được và những khó khăn vướng mắc trong công tác quản lý tổng hợp tài nguyên và bảo vệ môi trường biển và hải đảo, UBND tỉnh Khánh Hòa kiến nghị Bộ Tài nguyên và Môi trường các nội dung như sau:

- Về cơ chế, chính sách:

+ Cần rà soát, hướng dẫn cụ thể nhằm giải quyết những chông chéo, bất cập giữa các Luật Đất đai, Luật Bảo vệ Môi trường, Luật Biển, Luật Tài nguyên, môi

trường biển và hải đảo, hạn chế những thiếu sót trong quá trình triển khai thực hiện;

+ Sớm hoàn thành công tác xây dựng và ban hành quy hoạch, kế hoạch sử dụng biển; quy hoạch tổng thể khai thác, sử dụng bền vững tài nguyên vùng bờ cấp Trung ương làm cơ sở cho các địa phương ven biển thực hiện tốt công tác quản lý, khai thác, sử dụng bền vững tài nguyên và môi trường biển, công tác giao khu vực biển và quản lý hoạt động nhận chìm ở biển; quy định về Lập, thẩm định và phê duyệt Kế hoạch ứng phó sự cố tràn dầu;

- Về kinh phí:

+ Cân đối ngân sách để hỗ trợ kinh phí cho các địa phương thực hiện các dự án, nhiệm vụ điều tra tài nguyên và môi trường biển.

+ Hướng dẫn cụ thể nguồn kinh phí thường xuyên (tương tự nguồn vốn kinh phí sự nghiệp môi trường, sự nghiệp khoa học...) để các địa phương cân đối nguồn vốn và bố trí thực hiện các nhiệm vụ trong lĩnh vực biển và hải đảo.

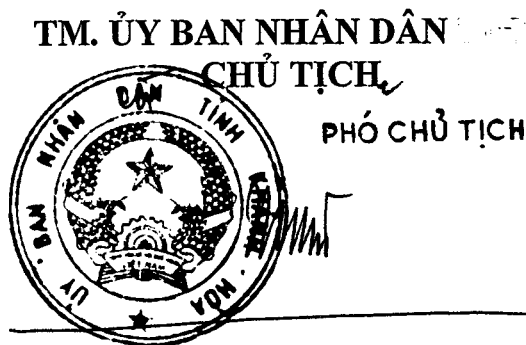
- Về xây dựng cơ sở dữ liệu, hệ thống thông tin về biển và hải đảo: xây dựng, ban hành Khung cơ sở dữ liệu tài nguyên, môi trường biển và hải đảo để đảm bảo tích hợp, hệ thống, thống nhất, đồng bộ trong địa phương và trong phạm vi cả nước.

- Về cơ sở vật chất phục vụ quản lý nhà nước về tài nguyên môi trường biển và hải đảo: hướng dẫn và hỗ trợ đầu tư các trang thiết bị phục vụ công tác điều tra, khảo sát tài nguyên biển, kiểm soát ô nhiễm biển và phòng chống sự cố ô nhiễm trên biển; đầu tư hệ thống công cụ, kỹ thuật, bản đồ phục vụ công tác quản lý và theo dõi công tác giao khu vực biển, nhận chìm ở biển.

Ủy ban nhân dân tỉnh Khánh Hòa kính báo cáo. *h*

Nơi nhận:

- Như trên;
- Tổng cục Biển và Hải đảo Việt Nam;
- Sở TNMT;
- Lưu: VT. 6



Đào Công Thiên

1901



1901

PHỤ LỤC

(Ban hành kèm theo báo cáo số 276 /BC-UBND ngày 28 /12 / 2018
của UBND tỉnh Khánh Hòa)

STT	Tên phụ lục
Phụ lục 01	Danh mục các văn bản pháp luật liên quan đến lĩnh vực biển và hải đảo năm 2018
Phụ lục 02	Tình hình quản lý, thực hiện các dự án, đề án, nhiệm vụ điều tra cơ bản, nghiên cứu khoa học về tài nguyên, môi trường biển và hải đảo năm 2018
Phụ lục 03	Tình hình quản lý hoạt động khai thác, sử dụng tài nguyên biển và hải đảo năm 2018
Phụ lục 04	Tình hình sử dụng khu vực biển năm 2018

PHỤ LỤC

Danh mục văn bản pháp luật liên quan đến lĩnh vực biển và hải đảo năm 2018

STT	SỐ CÔNG VĂN	NỘI DUNG
1.	Quyết định 25/QĐ-UBND ngày 04/01/2018	Phê duyệt Quy hoạch thăm dò, khai thác, sử dụng khoáng sản tỉnh Khánh Hòa giai đoạn 2016 – 2020 và định hướng đến năm 2030.
2.	Chương trình 08/CT-UBND ngày 07/3/2018	công tác phòng, chống thiên tai tìm kiếm cứu nạn năm 2018.
3.	Quyết định 107/QĐ-UBND ngày 09/01/2018	Ban hành kế hoạch phòng ngừa, ứng phó sự cố môi trường trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa năm 2018 – 2020.
4.	Quyết định 577/QĐ-UBND ngày 26/02/2018	Ban hành kế hoạch thanh tra, kiểm tra, kiểm soát nghề cá trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa.
5.	Quyết định 760/QĐ-UBND ngày 20/3/2018	Kiện toàn Ban chỉ huy phòng chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn tỉnh Khánh Hòa năm 2018.
6.	Quyết định 761/QĐ-PCTT ngày 20/3/2018	Phân công nhiệm vụ, địa bàn phụ trách các thành viên Ban chỉ huy phòng chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn tỉnh Khánh Hòa năm 2018.
7.	Quyết định 808/QĐ-UBND ngày 27/3/2018	Kiện toàn Ban chỉ đạo Chương trình phối hợp hoạt động giữa Sở Thông tin và Truyền thông và Bộ Chỉ huy Bộ đội biên phòng tỉnh trong công tác thông tin, truyền thông và thông tin đối ngoại tại khu vực biên giới biển đảo giai đoạn 2011 – 2020.
8.	Quyết định 841/QĐ-UBND ngày 29/3/2018	Ban hành kế hoạch tiếp tục thực hiện Đề án “Tăng cường công tác phổ biến, giáo dục pháp luật nhằm nâng cao ý thức pháp luật cho thanh, thiếu niên giai đoạn 2010 – 2015, đến năm 2020 trên địa bàn Khánh Hòa”.
9.	Quyết định 1022/QĐ-UBND ngày	Ban hành Kế hoạch hành động phát triển ngành tôm tỉnh Khánh Hòa đến

	17/4/2018		năm 2025.
10.	Quyết định 1285/QĐ-UBND ngày 11/5/2018		ban hành Kế hoạch thực hiện Chương trình phát triển đô thị tỉnh Khánh Hòa năm 2018.
11.	Quyết định 1315/QĐ-UBND ngày 15/5/2018.		Phê duyệt Kế hoạch hành động nhằm ngăn chặn, giảm thiểu và loại bỏ khai thác thủy sản bất hợp pháp, không báo cáo và không theo quy định đến năm 2025 trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa.
12.	Quyết định 1499/QĐ-UBND ngày 29/5/2018.		Ban hành Quy chế phối hợp giữa Ban quản lý dự án phát triển tỉnh Khánh Hòa với các Sở, ban, ngành và các cơ quan, đơn vị trong quá trình triển khai thực hiện dự án đầu tư xây dựng.
13.	Quyết định 1788/QĐ-UBND ngày 22/6/2018		Quy hoạch phát triển ngành thủy sản tỉnh Khánh Hòa đến năm 2025 và định hướng đến năm 2035.
14.	Quyết định 1872/QĐ-UBND ngày 29/6/2018		Ban hành kế hoạch kiểm soát, bảo vệ tài nguyên du lịch gắn với bảo vệ môi trường, ứng phó biến đổi khí hậu tác động đến phát triển du lịch tỉnh Khánh Hòa.
15.	Quyết định 3249/QĐ-UBND ngày 26/10/2018		Ban hành Quy chế phối hợp giữa các cơ quan quản lý nhà nước trong việc quản lý hoạt động thể thao giải trí trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa.
16.	Kế hoạch 9980/KH-UBND ngày 28/9/2018		Kế hoạch tuyên truyền bảo vệ chủ quyền và phát triển bền vững biển đảo Việt Nam trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa giai đoạn 2018 – 2020.
17.	Quyết định 3511/QĐ-UBND ngày 15/11/2018		điều chỉnh bổ sung Chương trình Khoa học và Công nghệ tỉnh Khánh Hòa giai đoạn 2016 – 2020.
18.	Quyết định 34/2018/QĐ-UBND ngày 02/11/2018		Ban hành giai đoạn xác định nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp tỉnh sử dụng ngân sách nhà nước.

Phụ lục 02

TÌNH HÌNH QUẢN LÝ, THỰC HIỆN CÁC DỰ ÁN, ĐỀ ÁN, NHIỆM VỤ ĐIỀU TRA CƠ BẢN,
NGHIÊN CỨU KHOA HỌC VỀ TÀI NGUYÊN, MÔI TRƯỜNG BIỂN VÀ HẢI ĐẢO NĂM 2018

I ĐIỀU TRA CƠ BẢN TÀI NGUYÊN, MÔI TRƯỜNG BIỂN VÀ HẢI ĐẢO					
TT	Đối tượng điều tra	Nội dung điều tra	Địa bàn điều tra	Kinh phí thực hiện trong năm báo cáo	Kết quả thực hiện trong năm báo cáo
1	Nhiệm vụ: Điều tra, khảo sát thiết lập hành lang bảo vệ bờ biển tỉnh Khánh Hòa. (Theo Nghị định số 40/2016/NĐ-CP ngày 15/5/2016 của Chính phủ)	<ul style="list-style-type: none"> Lập và phê duyệt Danh mục các khu vực vùng bờ phải thiết lập hành lang bảo vệ bờ biển cho tỉnh Khánh Hòa. Xác định được đường mực nước triều cao trung bình nhiều năm chi tiết cho vùng bờ tỉnh Khánh Hòa. 	<ul style="list-style-type: none"> Các huyện, thị xã, thành phố ven biển tỉnh Khánh Hòa. Vùng biển ven bờ có ranh giới ngoài cách đường bờ biển 03 hải lý. 	<p>Kinh phí sự nghiệp kinh tế: 4.928.230.000đ, thực hiện trong năm 2016-2018.</p> <p>Kinh phí đã bố trí năm 2017: 400.000.000đ. Năm 2018 là 2.7 tỷ đồng.</p>	<ul style="list-style-type: none"> UBND tỉnh Khánh Hòa ban hành Quyết định phê duyệt đề cương và dự toán kinh phí số 439/QĐ-UBND ngày 21/02/2017. Các nội dung thực hiện trong năm 2018: đã lập Dự thảo Danh mục các khu vực thiết lập hành lang bảo vệ bờ biển; tổ chức lấy ý kiến các chuyên gia, Sở, ban ngành, cộng đồng dân cư và các Bộ có liên quan. Dự kiến hoàn thành và nghiệm thu nhiệm vụ trong cuối năm 2018.
2	Nhiệm vụ: Đánh giá tác	Đánh giá ảnh hưởng của biến đổi khí	Vùng ven biển tỉnh	Kinh phí sự nghiệp	Nhiệm vụ đang tổ chức

	động biến đổi khí hậu và mực nước biển dâng đến đa dạng sinh học biến ven bờ tỉnh Khánh Hòa; đánh giá ảnh hưởng đến sinh kế của cộng đồng dân cư ven biển và đề xuất kế hoạch thích ứng, ứng phó.	hậu đến đa dạng sinh học vùng ven biển Khánh Hòa, đó là hệ thống rừng ngập mặn, môi trường ven biển, các rạn san hô... tại vùng ven bờ, đầm, vịnh và đảo ven bờ. Qua đó đề xuất được kế hoạch hành động ứng phó thích hợp nhằm bảo vệ, bảo tồn đa dạng sinh học, ổn định sinh kế, góp phần hạn chế tác động có hại của biến đổi khí hậu.	Khánh Hòa	môi trường: 2.250.000.000đ, thực hiện từ năm 2015 – 2018. Kinh phí được bố trí năm 2018: 550.000đ	nghiệm thu.
II NGHIÊN CỨU KHOA HỌC VỀ TÀI NGUYÊN, MÔI TRƯỜNG BIỂN VÀ HẢI ĐẢO					
TT	Đối tượng điều tra¹	Nội dung điều tra	Địa bàn nghiên cứu²	Kinh phí thực hiện trong năm báo cáo	Kết quả thực hiện trong năm báo cáo
	Nhiệm vụ đang triển khai: 03 nhiệm vụ				
1	Đặc điểm khí tượng, hải văn, động lực biển tỉnh Khánh Hòa	Xây dựng bộ cơ sở dữ liệu về khí tượng, hải văn, động lực biển Khánh Hòa (bao gồm huyện đảo Trường Sa) đến năm 2015; - Phân tích quy luật và dự báo xu thế biến đổi của các yếu tố khí tượng, hải văn và động lực biển; - Xây dựng bản thảo sách chuyên khảo “Đặc điểm khí tượng hải văn biển Khánh Hòa”.	- Vùng biển ven bờ tỉnh Khánh Hòa (lấy mũi Đại Lãnh làm ranh giới, vĩ độ: 12 ^o 52’10’’N), phía Nam lấy mũi Đá Vách làm ranh giới, vĩ độ 12 ^o 41’53’’N) và từ đường bờ ra tới rìa thềm lục địa ngoài khơi Khánh Hòa (đường đẳng sâu gần 200m)	-Thực hiện từ 11/2016 đến tháng 11/2018. -Tổng kinh phí: 1.581.650.000đ, Kinh phí sự nghiệp khoa học Năm 2018: ngân sách SNKH cấp là 300 triệu đồng.	- Xây dựng bộ cơ sở dữ liệu về điều kiện khí tượng, hải văn và động lực biển Khánh Hòa (bao gồm huyện Trường Sa) đến năm 2015. - Đặc điểm địa hình, địa mạo vùng biển Khánh Hòa (bao gồm huyện Trường Sa) - Đặc điểm khí tượng, hải văn và động lực biển tỉnh Khánh Hòa.

2	<p>Nghiên cứu thu nhận và tinh sạch hợp chất bromophenols từ một số loài rong tại vùng biển Khánh Hòa</p>	<p>- Xác định hàm lượng bromophenols trong các loài rong tại vùng biển Khánh Hòa. - Xây dựng quy trình tách chiết bromophenols từ loài rong tại vùng biển Khánh Hòa. - Xây dựng quy trình tinh sạch bromophenols. - Đánh giá quy trình thu nhận và tinh sạch bromophenols. Đánh giá một số hoạt tính sinh học của bromophenols tinh sạch.</p>	<p>- Vùng biển thuộc huyện Trường Sa. Rong biển Vùng biển Khánh Hòa</p>	<p>-Thời gian thực hiện: 30 tháng (10/2017-4/2020) -Kinh phí sự nghiệp khoa học thực hiện: 998.903.000đ</p>	<p>- Phân tích sự biến đổi của các yếu tố khí tượng, hải văn và động lực biển Khánh Hòa. - Dự báo xu thế biến đổi của các yếu tố khí tượng, hải văn và động lực biển Khánh Hòa; - Xây dựng bản thảo: “Đặc điểm khí tượng, hải văn biển Khánh Hòa”. Dự kiến nghiệm thu nhiệm vụ đầu năm 2019.</p>
					<p>- Dữ liệu khoa học về hàm lượng bromophenols trong một số loài rong tại vùng biển Khánh Hòa. - Quy trình tách chiết bromophenols từ một loài rong (có hàm lượng lớn) tại vùng biển Khánh Hòa, với hiệu suất chiết trên 70%. - Quy trình tinh sạch hợp chất bromophenols với độ tinh khiết trên 95% - Bromophenols (với độ tinh khiết trên 95%: 25 mg. - 01 bài báo được đăng trên</p>

Phụ lục 03

TÌNH HÌNH QUẢN LÝ HOẠT ĐỘNG KHAI THÁC, SỬ DỤNG TÀI NGUYÊN BIỂN VÀ HẢI ĐẢO NĂM 2018

Stt	Loại tài nguyên khai thác, sử dụng trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa	Đơn vị tính	Sản lượng khai thác, sử dụng (tính đến hết tháng 10/2018)	Chỉ tiêu hoàn thành so với kế hoạch (%) (tính đến hết tháng 10/2018)	Sản lượng khai thác, sử dụng (ước tính hết năm 2018)	Chỉ tiêu hoàn thành so với kế hoạch (%) (ước tính hết năm 2018 so với cùng kỳ năm trước)	Tổng giá trị đạt được từ khai thác, sử dụng (triệu đồng)
1	Các loại thủy hải sản từ khai thác, đánh bắt	Nghìn Tấn	81.496	83,76%	97.880	Tăng 2,83	Không thống kê
2	Các loại thủy hải sản từ nuôi trồng thủy sản	Nghìn Tấn	7.833	72,53 %	10.470	Giảm 16,77	Không thống kê
3	Tổng lượng khách du lịch:	Người	5.398.273	83 %	6.338.000		21.524.000; tăng 20,73%
	- Khách du lịch quốc tế	Người	2.332.060		2.787.000		
	- Khách du lịch nội địa	Người	3.066.213		3.551.000		
4	Vận tải đường biển						
	Phương tiện vận tải đường thủy nội địa	Phương tiện	785				
	Bến thủy nội địa đang hoạt động:	Bến	50				
	- Sở GTVT Khánh Hòa quản lý		14				
	- Cảng vụ hàng hải Nha Trang quản lý		36				

	Tuyến đường thủy nội địa quy hoạch đến 2020	Tuyến/km	151 tuyến/1.991 km				
	Tuyến đường thủy nội địa đang khai thác	Tuyến/km	39/487,55 km				

Phụ lục 04
TÌNH HÌNH SỬ DỤNG KHU VỰC BIỂN NĂM 2018

Stt	Tên tổ chức, cá nhân sử dụng khu vực biển	Tên dự án	Vị trí khu vực biển giao, cho thuê khai thác, sử dụng	Thời gian giao, cho thuê khai thác sử dụng	Diện tích sử dụng (m ²)	Số Quyết định của Cơ quan giao, cho thuê khu vực biển	Mục đích sử dụng khu vực biển
I	Gia hạn sử dụng đất có mặt nước biển						
1	Công ty TNHH Ngọc Trai Sài Gòn	Sử dụng mặt nước biển để nuôi trai lấy ngọc xuất khẩu.	Vũng Ké, xã Vạn Thạnh, huyện Vạn Ninh, tỉnh Khánh Hòa	Thời gian gia hạn đến: 31/12/2019	900.000m ²	825/QĐ-UBND ngày 27/3/2018	Nuôi trai lấy ngọc xuất khẩu.
2	Công ty TNHH Dịch vụ Du lịch và Thương mại Khám Phá, trụ sở số 02 Mê Linh, phường Phước Tiến, thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa.	Kinh doanh du lịch	Bãi Tranh, xã Vạn Thạnh, huyện Vạn Ninh, tỉnh Khánh Hòa Khu vực phía Tây Bắc, đảo Hòn Ông, xã Vạn Thạnh, huyện Vạn Ninh, tỉnh Khánh Hòa.	Thời gian gia hạn đến: 31/12/2019 31/12/2019	372.082m ² 28.721,2m ²	2119/QĐ-UBND ngày 26/7/2018	Kinh doanh du lịch
3	Công ty Cổ phần Sealie, trụ sở 50A, Lê Thành Phương, Phường Sài, Nha Trang, Khánh Hòa.	Tổ chức trò chơi thể thao trên biển.	Xã Cam Hải Đông, huyện Cam Lâm, tỉnh Khánh Hòa.	31/12/2018	Đất có mặt nước ven biển (gồm diện tích đất (bãi cát)): 4.230,0m ² ;	3410/QĐ-UBND ngày 08/11/2018	Tổ chức trò chơi thể thao trên biển.

					diện tích đất có mặt nước ven biển: 65.813,0m ² .		
II Thuê bổ sung đất có mặt nước ven biển							
1	Công ty Cổ phần Cầu lạc bộ Du thuyền và Nghỉ dưỡng Cam Ranh – trụ sở chính tại 12B Hùng Vương, phường Lộc Thọ, Thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa.	Dự án Cầu lạc bộ du thuyền và nghỉ dưỡng Cam Ranh.	Khu 7, khu du lịch Bắc bán đảo Cam Ranh, thành phố Cam Ranh, tỉnh Khánh Hòa	Từ ngày 18/1/2018 đến 03/8/2060	59.548,0m ²	210/QĐ-UBND ngày 18/1/2018	Vui chơi, giải trí.
2	Công ty Cổ phần Du lịch Hòn Một	Dự án Khu du lịch Hòn Một	Đảo Hòn Một, phường Vĩnh Nguyên, thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa	Thời hạn sử dụng đất: 04/4/2018-15/7/2061	643.605,0m ²	877/QĐ-UBND ngày 04/4/2018	Thực hiện dự án Khu du lịch Hòn Một.
3	Công ty Cổ phần Vinpearl	Khu Biệt thự và sân golf Vinpearl.	Đảo Hòn Tre, phường Vĩnh Nguyên, thành phố Nha Trang, Khánh Hòa.	Thời hạn sử dụng: 08/5/2018-28/12/2057	91.397,5m ²	1237/QĐ-UBND ngày 08/5/2018	Khu biệt thự và sân golf.
III Thu hồi mặt nước biển							
1	Công ty TNHH Đăng Uy		Thôn Đàm Môn, xã Vạn Thạnh, huyện Vạn Ninh, tỉnh Khánh Hòa.	Thời điểm chấm dứt việc sử dụng đất: 31/1/2018	10.000,0m ²	349/QĐ-UBND ngày 31/1/2018	